

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 49/2020/HS-ST
Ngày 18 - 8 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đường Ngọc Đại và ông Nguyễn Xuân Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung -Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Ông Trần Hồng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020 tại Nhà văn hóa tổ 1, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2020/TLST - HS ngày 27 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngô Duy T, sinh năm 1998 tại Hà Nội; nơi đăng ký HKTT: Xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Khu tập thể X, địa chỉ: Xã T, huyện S, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Sinh viên; con ông Ngô Văn T và con bà Đỗ Thị Khánh Đ; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình hoạt động bản thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 38/QĐ-XPHC ngày 03/10/2017, Công an phường Đồng Xuân, thị xã Phúc Yên (Nay là thành phố Phúc Yên) phạt Ngô Duy T số tiền 750.000đồng về hành vi đánh nhau. Ngày 12/10/2017 T nộp phạt, hiện đã được xóa.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2020 đến nay, có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần T1, sinh năm 2001, có mặt

Địa chỉ: X2, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

* Người làm chứng:

Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1986, vắng mặt.

Anh Đinh Văn D, sinh năm 1991, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 07/5/2020, Ngô Duy T, đang ngồi chơi game tại quán Game T, thuộc phường X, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc thì nhận được điện thoại của bạn nghiện T quen trước đó, tự khai tên là Nguyễn Văn Q, sinh năm 2000, trú tại phường P, thành phố P hỏi mua của T 01 túi ma túy cần sa. Do đang có sẵn 02 túi ma túy cần sa trong người, nên T đồng ý bán ma túy cho Q. T và Q hẹn nhau 30 phút sau gặp nhau tại khu vực V để giao dịch mua bán ma túy. Sau khi nói chuyện điện thoại với T, Q thuê anh Nguyễn Duy H, là người làm nghề xe ôm đang chờ khách ở khu vực cổng Công ty H, thuộc phường P, thành phố P, chở Q đến khu vực V. Một lúc sau, khi T vẫn đang ngồi chơi game thì Q gọi điện cho T nói: “Ông đâu rồi? Tôi đã đến V”. T trả lời “Đợi tý”, rồi tắt điện thoại. Sau đó, T hỏi Trần T1 là bạn đang chơi game cùng, cho T mượn xe mô tô để đi có việc. T1 đồng ý cho T mượn 01 chiếc mô tô Honda Wave, biển kiểm soát (BKS) 88H1-xxx.xx. Khoảng 14 giờ 35 phút cùng ngày Ngô Duy T điều khiển xe mô tô đi đến V (thuộc tổ 1, phường Đ, thành phố P) như đã hẹn với Q, khi gặp nhau Q hỏi T: “Của tôi hết bao nhiêu đây?”, T trả lời “Hết hai trăm hai mươi nghìn”. Q đưa cho T số tiền 220.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng). T đưa tay phải ra cầm số tiền Q đưa, đồng thời dùng tay trái lấy trong chiếc túi giả da đang đeo trước ngực 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa tổ chức dạng thực vật gồm nhiều thân, cành, lá, nụ khô ra đưa cho Q. Khi Q vừa cầm túi nilon do T đưa thì bị lực lượng Công an thành phố Phúc Yên ập đến, phát hiện, bắt quả tang Ngô Duy T đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Q.

*Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- Thu giữ tại lòng bàn tay phải của Nguyễn Văn Q 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa tổ chức dạng thực vật gồm nhiều thân, cành, lá, nụ khô màu vàng úa (Q tự khai đó là túi ma túy cần sa mua của T mà có), được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 theo quy định pháp luật; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SKY màn hình cảm ứng màu trắng;

- Thu giữ tại lòng bàn tay phải của Ngô Duy T số tiền 220.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng), T tự khai đó là số tiền bán ma túy cho Q mà có; 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu trắng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 88H1- 293.27.

Ngoài ra còn thu giữ của T 01 túi giả da màu đen đeo trước ngực T, bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa tổ chức dạng thực vật gồm nhiều thân, cành, lá, nụ khô màu vàng úa; T khai đó là túi ma túy cần sa, T để sử dụng và nếu có ai hỏi mua thì T sẽ bán được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 theo quy định pháp luật.

Ngày 11/5/2020, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Bản kết luận giám định số: 1052/KLGD, kết luận:

“1. Tổ chức dạng thực vật gồm thân, cành, lá, nụ khô màu vàng úa tại mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,8415 g (Hai phẩy tám bốn một năm gam, không kể bao bì) loại cần sa dạng thực vật.

2. Tổ chức dạng thực vật gồm thân, cành, lá, nụ khô màu vàng úa tại mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,0073 g (Ba phẩy không không bảy ba gam, không kể bao bì) loại cần sa dạng thực vật”.

Cơ quan giám định đã hoàn lại A1 = 2,6113 gam mẫu và toàn bộ bao gói. A2 = 2,7721 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave, Biển kiểm soát: 88H1- xxx.xx có Giấy đăng ký xe mô tô mang tên chủ xe là Trần T1. Quá trình điều tra làm rõ khi cho T mượn xe, T1 không biết T sử dụng làm phương tiện đi bán ma túy. Do đó Cơ quan điều tra đã trả xe cho Trần T1, nay T1 không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn Q, có hành vi mua ma túy của T để sử dụng; quá trình làm việc tại trụ sở Công an thành phố Phúc Yên, lợi dụng sơ hở Q đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên đã xác minh tại địa phương nơi địa chỉ ban đầu mà Q đã khai nhưng chưa xác định được đối tượng nào có nhân thân, lai lịch như trên. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau. Đối với anh Nguyễn Duy H khi chở Q đến khu vực V (thuộc phường Đ, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc), anh H không biết mục đích đi mua ma túy của Q nên không đề cập xử lý.

Về nguồn gốc 02 túi ma túy cần sa bị thu giữ, T khai mua của 01 người đàn ông ở khu vực V vào sáng ngày 07/5/2020 với giá 300.000đồng. Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên đã xác minh tại địa bàn phường Xuân Hòa nhưng chưa xác định được nhân thân của đối tượng có đặc điểm như T đã khai. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ngô Duy T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 47/CT-VKSPY ngày 26 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Ngô Duy T; sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Ngô Duy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người mua ma túy, người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định và phù hợp với vật chứng đã thu giữ được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 35 phút ngày 07/5/2020, tại khu vực V, thuộc tổ 1, phường Đ, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; Ngô Duy T đã có hành vi bán trái phép 2,8415 gam chất ma túy cần sa dạng thực vật cho đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn Q với giá 220.000đồng, thì bị Công an phát hiện bắt quả. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của T 3,0073 gam ma túy cần sa dạng thực vật, T khai mục đích để bán và sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo T đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, cụ thể:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 47/CT – VKSPY ngày 26 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Ngô Duy T năm 2017 đã bị Công an phường Đ, thành phố P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, đã được xóa; hiện bị cáo còn đang là sinh viên năm cuối của

Trường Đại học K. Nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội, vì mục đích kiếm lời bị cáo đã mua bán trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra truy tố xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhưng phải áp dụng hình phạt tù giam như đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Mặc dù, bị cáo bán trái phép chất ma túy vì mục đích kiếm lời, nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo hiện đang là sinh viên sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng. Vì vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật cơ quan giám định hoàn lại A1 = 2,6113 gam mẫu; A2 = 2,7721 gam mẫu. Tịch thu, bán sung quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại đã thu giữ của Q và bị cáo T vì có liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 220.000đồng là tiền bán ma túy mà có. Đối với 01 chiếc túi giả da màu đen thu giữ của Ngô Duy T, túi đã cũ và T không có yêu cầu nhận lại, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn Q, có hành vi mua ma túy của T để sử dụng, quá trình làm việc tại trụ sở Công an thành phố Phúc Yên, lợi dụng sơ hở Q đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên đã xác minh tại địa phương nơi địa chỉ ban đầu mà Q đã khai nhưng chưa xác định được đối tượng nào có nhân thân, lai lịch như trên. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[8] Về nguồn gốc 02 gói ma túy cần sa dạng thực vật bị thu giữ, T khai mua của 01 người đàn ông ở khu vực Vòng tròn 2 Xuân Hòa vào sáng ngày 07/5/2020. Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên đã xác minh tại địa bàn phường Xuân Hòa, nhưng chưa xác định được nhân thân của đối tượng trên. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[9] Đối với anh Nguyễn Duy H, là người lái xe ôm chở Q đến V, nhưng không biết mục đích của Q đi mua ma túy nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải án phí chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Duy T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Ngô Duy T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07 tháng 5 năm 2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật A1 = 2,6113 gam, A2 = 2,7721 gam và toàn bộ bao gói sau giám định. Tịch thu, tiêu hủy 01 túi giả da màu đen đã cũ.

Tịch thu, bán sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SKY màn hình cảm ứng màu trắng đã cũ và 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu trắng đã cũ. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 29 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an T.P Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp T.P Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LƯU THỊ THÚY